TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08-12-2023
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil, bà Đỗ Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 590/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Ngọc M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp TT A, Phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Anh Đỗ Chí T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp B 2, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(chị M vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/10/2023, trong quá trình tố tụng chị Đặng Ngọc M trình bày:

Về hôn nhân: Chị với anh T chung sống vào năm 2016 trên tinh thần tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và đến UBND xã LĐĐ, huyện Đông Hải đăng ký kết hôn ngày 11/12/2019.

Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là không tìm được tiếng nói chung, không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Anh

T không lo làm ăn, thường xuyên đánh chị. Nay xét thấy không còn tình cảm, chung sống không còn hạnh phúc nên nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Chị và anh T có 02 người con chung, người con Đổ Thảo V, sinh ngày 29/7/2017 đang sống cùng anh Đổ Chí T; người con Đổ Ru B, sinh ngày 07/11/2019 đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu giữ nguyên việc nuôi con như hiện nay và không đặt ra cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết.

Anh Đổ Chí T vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2016, chị M và anh T tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa chị M và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị M được ly hôn với anh T là phù hợp.

Về con chung: Xét thấy người con người con Đổ Thảo V, sinh ngày 29/7/2017 đang sống cùng anh Đổ Chí T; người con Đổ Ru B, sinh ngày 07/11/2019 đang sống cùng chị M. Để ổn định cuộc sống của trẻ, giao người con Đổ Thảo V cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng; giao người con Đổ Ru B cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Chị M và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị M không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản: Chị M không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đặng Ngọc M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đổ Chí T, anh T có địa chỉ cư trú tại ấp B 2, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị M và anh T.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2016, chị M và anh T tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị M và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay chị M xác định mâu thuẫn giữa chị và anh T đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan T, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị M và anh T không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của anh, chị đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị M được ly hôn với anh T là phù hợp.

[2.2]. Về con: Xét thấy người con người con Đổ Thảo V, sinh ngày 29/7/2017 đang sống cùng anh Đổ Chí T; người con Đổ Ru B, sinh ngày 07/11/2019 đang sống cùng chị M. Để ổn định cuộc sống của trẻ, giao người con Đổ Thảo V cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng; giao người con Đổ Ru B cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Chị M và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị M không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Chị M không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Chị M nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Đặng Ngọc M được ly hôn với anh Đổ Chí T.

2. Về con chung: Giao người con Đổ Thảo V, sinh ngày 29/7/2017 cho anh Đổ Chí T tiếp tục nuôi dưỡng; giao người con Đổ Ru B, sinh ngày 07/11/2019 cho chị Đặng Ngọc M tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Đặng Ngọc M và anh Đổ Chí T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị Đặng Ngọc M không không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

3. Về tài sản: Chị Đặng Ngọc M không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Đặng Ngọc M nộp nộp 300.000 đồng, chị Đặng Ngọc M đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0009621 ngày 18/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, chị Đặng Ngọc M, anh Đổ Chí T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã LĐĐ;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm